TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2018/HS-ST
Ngày: 13/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tường Vy
Các Hội thẩm nhân dân
+ Ông Nguyễn Đức Hùng;
+ Ông Vũ Xuân Vương;

- Thư ký phiên tòa: ông Phạm Thái Học, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Trịnh Thanh N - Sinh năm 1986 tại An Giang.

- Tên gọi khác: không.
- Nơi cư trú: ấp TH, xã XĐ, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.
- Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam;
- Con ông Trịnh T, sinh năm 1948 (chết) và bà Bùi Thị M, sinh năm 1951.
- Bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Hồ Thị Th, sinh năm 1989 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2018.
- Tiền án: 01.

+ Ngày 11/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Đánh bạc, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự 1999 nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm. Ngày 11/02/2018, chấp hành xong thời gian thử thách, hiện chưa được xóa án tích;

- Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/5/2018 đến ngày 08/6/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

2. Lương Lý Thanh T – Sinh năm: 1988 tại Đồng Nai.

- Tên gọi khác: không
- Nơi cư trú: ấp LM, xã XĐ, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.
- Nghề nghiệp: làm rẫy; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam;
- Con ông Lương Lý Q, sinh năm: 1950 (chết) và bà Đào Thị K, sinh năm: 1951

- Bị cáo có vợ là Huỳnh Thị Như M, sinh năm: 1993 và có 01 người con sinh năm 2015.

- Tiền án: không;

- Tiền sự: không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

3. Trần Ái C – Sinh năm: 1985 tại Đồng Nai.

- Tên gọi khác: không

- Nơi cư trú: ấp TH, xã XĐ, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

- Nghề nghiệp: làm rẫy; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam;

- Con ông Trần H, sinh năm 1954 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1956 (còn sống).

- Bị cáo chưa có vợ con.

- Tiền án: không

- Tiền sự: không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

4. Nguyễn Thành K – Sinh năm: 1989 tại Đồng Nai

- Tên gọi khác: không

- Nơi cư trú: ấp LM, xã XĐ, huyện CM, tỉnh Đồng Nai;

- Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam;

- Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1955 (chết) và bà Đào Thị Thu S, sinh năm: 1958;

- Bị cáo có vợ là Trương Thị Ngọc T, sinh năm: 1995 và có 01 người con sinh năm 2017;

- Tiền án: không;

- Tiền sự: không;

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

5. Nguyễn Ngọc H – Sinh năm: 1981 tại Đồng Nai

- Tên gọi khác: không

- HKTT: ấp CD, xã XĐ, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: ấp TH, xã XĐ, huyện CM, tỉnh Đồng Nai.

- Nghề nghiệp: làm rẫy; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

- Con ông Nguyễn Ngọc N, sinh năm: 1954 và bà Dương Thị L, sinh năm 1956;

- Bị cáo có vợ là Trần Thị D, sinh năm: 1982 và có 02 người con, sinh năm 2009 và năm 2014.

- Tiền án: không;

- Tiền sự: không.

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Trần Đình T - Sinh năm: 1985; Địa chỉ: ấp TH, xã XĐ, huyện CM, tỉnh Đồng Nai *(Vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/5/2018, tại nhà Nguyễn Thành K, sinh năm 1989 ngụ ấp LM, xã XĐ, huyện CM, lực lượng Công an huyện Cẩm Mỹ bắt quả tang các đối tượng Trịnh Thanh N, Lương Lý Thanh T, Nguyễn Ngọc H đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài cào liêng được thua bằng tiền. Riêng Trần Ái C và đối tượng tên Ng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) chạy thoát, đến ngày 02/6/2018, C ra Công an huyện Cẩm Mỹ đầu thú.

Thu giữ: 01 bộ bài tây đã qua sử dụng và 08 bộ bài tây chưa sử dụng; 01 cái chăn dùng làm chiếu bạc; 6.630.000 đồng, trong đó: 290.000 đồng thu trên chiếu bạc, 6.340.000 đồng thu giữ của các con bạc dùng để đánh bạc gồm: N 190.000 đồng, T 3.250.000 đồng, C 2.900.000 đồng.

Hình thức đánh bài cào liêng như sau: Người chơi sử dụng bộ bài tây 52 lá rồi mỗi người sẽ lấy 01 lá bài nếu người nào bắt được lá bài cao nhất sẽ làm cái chia bài. Trước khi chia bài, các con bạc bỏ ra 50.000 đồng gọi là "tiền đường". Sau đó, người cầm cái sẽ chia cho mỗi người chơi 03 lá bài và người này sẽ đặt cược số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng (gọi là ẩm), những người chơi tiếp theo, nếu thấy bài của mình thấp thì úp bài và mất số tiền đã đặt, nếu thấy bài của mình cao sẽ theo và phải đặt gấp đôi số tiền người trước đã đặt và có quyền tố số tiền cao nhất là 1.000.000 đồng, không giới hạn số vòng tố, cứ như thế đến khi không còn ai theo hoặc tố nữa thì sẽ lật bài và tính điểm. Người nào có điểm cao nhất thì sẽ là người chiến thắng và ăn hết số tiền trên chiếu bạc và sẽ là người cầm cái, chia bài ở ván tiếp theo.

Trong một ván bài, người chiến thắng sẽ ăn được số tiền thấp nhất là 300.000 đồng, cao nhất là 3.000.000 đồng. Nếu số tiền trên chiếu bạc từ 700.000 đồng trở lên thì các con bạc sẽ lấy ra 50.000 đồng cho K, gọi là tiền xâu.

Quá trình điều tra đã xác định được vai trò của các bị cáo như sau:

1. Nguyễn Thành K: khoảng 18 giờ ngày 29/5/2018, Kim đang ở nhà tại ấp LM, xã XĐ, huyện CM thì Trần Ái C, Lương Lý Thanh T, tên Ng (không rõ nhân thân, lai lịch) và một số người nữa đến chơi. Lúc này, K nói ai muốn đánh bạc thì xuống nhà bếp của K chơi. Do chỉ có T, C, Ng đồng ý nên Kgọi điện rủ thêm Trịnh Thanh N, Nguyễn Ngọc H đến tham gia, khoảng 15 phút sau, thì N đến. K đi mua 10 bộ bài tây, nước uống rồi về nhà lấy 01 cái chăn trải xuống nền nhà làm chiếu bạc để C, T, N, Ng đánh bạc, còn K chỉ đứng xem, đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H đến cùng tham gia. Nếu một ván bài, số tiền trên chiếu bạc từ 700.000 đồng trở lên thì các con bạc sẽ lấy số tiền 50.000 đồng để ra ngoài cho K. Từ lúc bắt đầu đánh bạc đến khi bắt quả tang thì K thu được khoảng 600.000 đồng tiền xâu. K sử dụng khoảng 200.000 đồng để trả tiền mua bài, nước uống và thuốc lá, số tiền còn lại để trên chiếu bạc. Khi bắt quả tang K khai không biết ai đã lấy mất.

2. Trịnh Thanh N: khoảng 18 giờ 15 phút ngày 29/5/2018, N đến nhà K thì gặp C, T, Ng và một số người khác nên K rủ N tham gia đánh bạc với C, T, N bằng hình thức đánh bài cào liêng được thua bằng tiền thì N đồng ý. K đi mua 10 bộ bài tây, nước uống rồi về nhà lấy 01 cái chăn làm chiếu bạc để C, T, N, Ng đánh bạc, đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H đến cùng tham gia. N sử dụng số tiền 2.410.000

đồng để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc, N thua hết tiền nên vay thêm 1.000.000 đồng của C để tiếp tục đánh bạc. N đánh được khoảng 30 ván, do đang thua nên khi bị bắt quả tang, trên người N còn lại số tiền 190.000 đồng.

3. Lương Lý Thanh T: khoảng 18 giờ ngày 29/5/2018, T đến nhà Nguyễn Thành K chơi thì gặp C, tên Ng (không rõ nhân thân, lai lịch) và một số người nữa. Lúc này, K nói ai muốn đánh bạc thì xuống nhà bếp của K chơi. Do chỉ có T, C, Ng đồng ý nên K gọi điện rủ thêm N, H tham gia, khoảng 15 phút sau, thì N đến. K đi mua 10 bộ bài tây, nước uống rồi về nhà lấy 01 cái chăn trải xuống nền nhà làm chiếu bạc để C, T, N, Ng đánh bạc, đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H đến cùng tham gia. T sử dụng số tiền 3.500.000 đồng để đánh bạc, đánh được khoảng 30 ván thì bị bắt quả tang, thu giữ trên người số tiền 3.250.000 đồng là tiền T đang dùng để đánh bạc.

4. Trần Ái C: khoảng 18 giờ ngày 29/5/2018, C đến nhà Nguyễn Thành K chơi thì gặp T, tên Ng (không rõ nhân thân, lai lịch) và một số người nữa. Lúc này, K nói ai muốn đánh bạc thì xuống nhà bếp của K chơi. Do chỉ có T, C, Ng đồng ý nên K gọi điện rủ thêm N, H tham gia, khoảng 15 phút sau, thì N đến. K đi mua 10 bộ bài tây, nước uống rồi về nhà lấy 01 cái chăn trải xuống nền nhà làm chiếu bạc để C, T, N, Ng đánh bạc, đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H đến cùng tham gia. C sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, C thắng nên cho N vay 1.000.000 đồng và đánh được khoảng 30 ván. Khi bị lực lượng Công an bắt quả tang thì C bỏ chạy và mang theo số tiền 2.900.000 đồng. Đến ngày 02/6/2018, C đã đến Công an huyện Cẩm Mỹ đầu thú và giao nộp 2.900.000 đồng là tiền C dùng để đánh bạc.

5. Nguyễn Ngọc H: khoảng 20 giờ ngày 29/5/2018, H đến nhà K chơi thì thấy N, C, T, Ng đang đánh bạc bằng hình thức đánh bài cào liêng ăn thua bằng tiền nên tham gia. H sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc, đánh được khoảng 30 phút thì bị bắt quả tang. Do thua hết nên khi bị bắt không thu giữ gì trên người H.

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của Trịnh Thanh N, Lương Lý Thanh T, Nguyễn Ngọc H, Trần Ái C là do các bị cáo đam mê trò chơi đỏ đen, muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng mà không cần bỏ công sức lao động, còn Nguyễn Thành K do hám lợi từ việc thu tiền xâu nên đã cho các con bạc sử dụng nhà của mình để đánh bạc, đồng thời đi mua bài, nước uống cho các con bạc đánh bạc.

Quá trình điều tra, các bị cáo Trịnh Thanh N, Lương Lý Thanh T, Nguyễn Ngọc H, Trần Ái C, Nguyễn Thành K đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; các bị can T, C, H, K phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị can C sau khi bỏ chạy đã ra đầu thú và giao nộp số tiền 2.900.000 đồng dùng để đánh bạc; bị can H có mẹ là Dương Thị L, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhì.

Bị cáo Trịnh Thanh N có 01 tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích, nay lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm.

Vật chứng vụ án:

- 01 bộ bài tây đã qua sử dụng và 08 bộ bài tây chưa sử dụng;
- 01 cái chăn dùng làm chiếu bạc;

- 6.630.000 đồng, trong đó: 290.000 đồng thu trên chiếu bạc; 6.340.000 đồng thu giữ trên người các con bạc dùng để đánh bạc gồm: N 190.000 đồng, T 3.250.000 đồng, C 2.900.000 đồng.

Tất cả những vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ.

Tại cơ quan điều tra, Trịnh Thanh N, Lương Lý Thanh T, Nguyễn Ngọc H, Trần Ái C, Nguyễn Thành K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số: 44/CT-VKS ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Trịnh Thanh N, Lương Lý Thanh T, Trần Ái C, Nguyễn Thành K, Nguyễn Ngọc H về tội "Đánh bạc" theo điểm a khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên cáo trạng.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

+ Bị cáo Trịnh Thanh N: Bị cáo hối hận về hành vi của mình, bị cáo hiện có 3 con nhỏ và là lao động chính trong gia đình, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

+ Bị cáo Lương Lý Thanh T: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

+ Bị cáo Trần Ái C: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

+ Bị cáo Nguyễn Thành K: Xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Bị cáo Nguyễn Ngọc H: Bị cáo là lao động chính trong gia đình nên xin HĐXX giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi cấu thành tội phạm: Vì muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng mà không cần bỏ sức lao động, các bị cáo gồm Trịnh Thanh N, Lương Lý Thanh T, Trần Ái C, Nguyễn Ngọc H đã cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc trái phép tại nhà bị cáo K tại ấp LM, xã XĐ, huyện CM dưới hình thức đánh bài cào liêng.

Hình thức đánh như sau: Người chơi sử dụng bộ bài tây 52 lá rồi mỗi người sẽ lấy 01 lá bài, nếu người nào bắt được lá bài cao nhất sẽ làm cái chia bài. Trước khi chia bài, các con bạc bỏ ra 50.000 đồng gọi là "tiền đường". Sau đó, người cầm cái sẽ chia cho mỗi người chơi 03 lá bài và người này sẽ đặt cược số tiền từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng (gọi là ẩm), những người chơi tiếp theo, nếu thấy bài của mình thấp thì úp bài và mất số tiền đã đặt, nếu thấy bài của mình cao sẽ theo và phải đặt gấp đôi số tiền người trước đã đặt và có quyền tố số tiền cao nhất là 1.000.000 đồng, không giới hạn số vòng tố, cứ như thế đến khi không còn ai theo hoặc tố nữa thì sẽ lật bài và tính điểm. Người nào có điểm cao nhất thì sẽ là người chiến thắng và ăn hết số tiền trên chiếu bạc và sẽ là người cầm cái, chia bài ở ván tiếp theo.

Trong một ván bài, người chiến thắng sẽ ăn được số tiền thấp nhất là 300.000 đồng, cao nhất là 3.000.000 đồng. Nếu số tiền trên chiếu bạc từ 700.000 đồng trở lên thì các con bạc sẽ lấy ra 50.000 đồng cho K, gọi là tiền xâu.

Trong quá trình trình tổ chức chiếu bạc, các bị cáo N, C, T, H là người trực tiếp tham gia vào việc đánh bạc, cược tiền và thay nhau chia bài trong ván tiếp theo khi thắng ván bạc liền kề trước đó. Bị cáo K không trực tiếp đánh bạc nhưng là giúp sức cho các con bạc bằng việc mua nước uống, mua bài, chuẩn bị chăn làm chiếu bạc và cho các con bạc sử dụng nhà mình làm nơi đánh bạc để thu tiền xâu, với số tiền là 50.000 đồng/01 ván bạc nếu ván bạc đó được đặt tiền hơn 700.000 đồng.

Đánh bạc là một tệ nạn xã hội. Tác hại của việc đánh bạc với sức khỏe bản thân người đánh bạc, hệ lụy đối với gia đình và xã hội đã được tuyên truyền trên nhiều phương tiện truyền thông và được Nhà nước tích cực loại bỏ. Các bị cáo đều là những thanh niên đã trưởng thành, khỏe mạnh và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, các bị cáo hoàn toàn có thể nhận thức được tác hại của việc đánh bạc và có khả năng kiếm tiền chân chính bằng sức lao động của mình. Trong số 5 bị cáo thì có 4 bị cáo là người đã có vợ, con, bản thân các bị cáo không tìm cách kiếm tiền lương thiện để chăm lo cho gia đình mà lại lao vào con đường sát phạt, ăn thua nhau để có tiền một cách nhanh chóng dù biết đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật. Các bị cáo cần nghiêm khắc tự nhìn nhận về hành vi của mình.

Để đưa ra mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo, HĐXX cần xem xét toàn bộ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò đối với từng bị cáo:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo T, C, K, H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo N và bị cáo K là lao động chính trong gia đình; bị cáo C sau khi bỏ chạy đã ra đầu thú và giao nộp số tiền 2.900.000 đồng dùng để đánh bạc; bị cáo H có mẹ là bà Dương Thị L được Chủ tịch nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì. Các tình tiết giảm nhẹ nếu trên được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo N có một tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Các bị cáo khác không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về vai trò của từng bị cáo: các bị cáo N, T, C, H là người trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc. Số tiền các bị cáo khai dùng để đánh bạc như sau: bị cáo N là 3.410.000 đồng; bị cáo T là 3.500.000 đồng; bị cáo C là 2.900.000 đồng; bị cáo H là 1.000.000 đồng. Trước khi bị bắt quả tang, các bị cáo N, T, C đều đã đánh được khoảng 30 ván, riêng bị cáo H tham gia sau nên đánh được khoảng 30 phút.

Vì bị cáo N có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội thuộc trường hợp tái phạm do bị cáo đã từng phạm tội đánh bạc và vừa mới chấp hành xong hình phạt đối với hành vi trên nhưng lại tiếp tục phạm tội đánh bạc mới, cho thấy bị cáo không ăn năn hối cải về hành vi của mình trước đó. Bản án trước vẫn chưa đủ mức độ răn đe đối với bị cáo, vì vậy hành vi của bị cáo trong vụ án này nguy hiểm hơn các bị cáo còn lại. Vậy, xét cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo

ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành một công dân tốt, có ích cho xã hội.

Đối với các bị cáo T, C, H, K: các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số tiền dùng để đánh bạc không lớn. Bị cáo K mặc dù không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng là đi mua bài, nước uống, chuẩn bị chăn làm chiếu bạc, cho các bị cáo sử dụng nhà mình để làm nơi đánh bạc, ngoài ra bị cáo còn là người điện thoại rủ thêm bị cáo N đến nhà bị cáo để tham gia đánh bạc. Vì số tiền dùng để đánh bạc và số lượng người tham gia đánh bạc chưa đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc", nên trong vụ án này bị cáo K tham gia với vai trò là người giúp sức. Nhưng vai trò của bị cáo trong vụ án này rất lớn, nếu bị cáo không giúp sức cho các bị cáo khác thì các bị cáo khác cũng khó có thể thực hiện được hành vi đánh bạc. Vì vậy, bị cáo K sẽ chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T, C, H và thấp hơn bị cáo N.

Đối với 2 bị cáo T và C thì hành vi của 2 bị cáo ngang nhau nên chịu mức hình phạt bằng nhau.

Đối với bị cáo H, vì số tiền bị cáo dùng để đánh bạc ít hơn các bị cáo khác và tham gia sau các bị cáo khác (khoảng 30 phút thì bị bắt quả tang) nên bị cáo sẽ chịu mức án thấp hơn các bị cáo khác trong vụ án.

Xét các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS và xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo T, C, H và K ra khỏi xã hội mà chỉ cần phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo và giao các bị cáo về UBND xã nơi các bị cáo đang cư trú quản lý, giáo dục cũng đủ nghiêm. Do không thể xác định thu nhập của các bị cáo vì các bị cáo làm nghề tự do, không ổn định nên xét miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật TTHS. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với đối tượng tên Ng cùng tham gia đánh bạc với các bị cáo, hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Mỹ tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Cẩm Mỹ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt các bị cáo như sau:

+ Bị cáo Trịnh Thanh N: mức án từ 10 tháng đến 14 tháng tù giam.

+ Bị cáo K, T và C: mức án từ 08 tháng đến 10 tháng cải tạo không giam giữ;

+ Bị cáo H: mức án từ 06 tháng đến 08 tháng cải tạo không giam giữ.

Ý kiến của VKS phù hợp với ý kiến của HĐXX nên ghi nhận.

[2] Về vật chứng vụ án:

- 01 bộ bài tây đã qua sử dụng, 08 bộ bài tây chưa sử dụng và 01 cái chăn dùng làm chiếu bạc. Các vật chứng nêu trên là công cụ, phương tiện phạm tội và hiện không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- Số tiền 6.630.000 đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bách, đây được xem là tiền dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung vào công quỹ nhà nước.

Các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

[3] Về án phí: Mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trịnh Thanh N, Lương Lý Thanh T, Trần Ái C, Nguyễn Thành K, Nguyễn Ngọc H phạm tội "Đánh bạc"

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 BLHS.

Xử phạt: bị cáo Trịnh Thanh N: 10 *(Mười)* tháng tù. Thời hạn từ tính từ ngày bị cáo bị bắt chấp hành án (nhưng được khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/5/2018 đến ngày 08/6/2018)

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 BLHS.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thành K: 10 *(Mười)* tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 BLHS

Xử phạt: bị cáo Lương Lý Thanh T: 08 *(Tám)* tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 BLHS.

Xử phạt: bị cáo Trần Ái C: 08 *(Tám)* tháng cải tạo không giam giữ;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 BLHS.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Ngọc H: 06 *(Sáu)* tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã XĐ, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo K, T, C và H về UBND xã XĐ, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai quản lý, giáo dục.

Miễn việc khấu trừ về thu nhập cho các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 *(Một)* bộ bài tây đã qua sử dụng; 08 *(Tám)* bộ bài tây chưa qua sử dụng; 01 *(Một)* cái chăn dùng làm chiếu bạc;

+ Tịch thu, sung vào công quỹ nhà nước số tiền dùng đánh bạc là 6.630.000 đồng *(Sáu triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng).*

(Các vật chứng trên hiện được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai).

- Về án phí: áp dụng Điều 135 BLTTHS 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trịnh Thanh N, Lương Lý Thanh T, Trần Ái C, Nguyễn Thành K, Nguyễn Ngọc H mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Sở tư pháp Đồng Nai
- Cơ quan CSĐT Công huyện;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS,AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU)

Phạm Thị Tường Vy